

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 362/2021/HS-PT
Ngày: 18-5-2021**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Hà.

Các Thẩm phán: Ông Mai Văn Quang và ông Nguyễn Đăng Phong.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Tuấn Dũng - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên
tòa:** Bà Nguyễn Thị Cẩm Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 18/5/2021 tại Trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 339/2021/TLPT-HS ngày 19/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử phúc thẩm số 292/2021/QĐXXPT-HS ngày 26/4/2021 đối với bị cáo Trần Thu H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2021/HS-ST ngày 09/3/2021 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: **TRẦN THU H**, sinh năm 1981 tại Hà Nam; ĐKNKTT: Số 13 ngõ GC, phường BH, quận H, Thành phố Hà Nội; *tạm trú tại:* Số 15, ngõ 107 phố LT, thuộc tổ 23 phường NL, quận MH, Thành phố Hà Nội; *nghề nghiệp:* Lao động tự do; *trình độ học vấn:* 02/12; *quốc tịch:* Việt Nam; *dân tộc:* Kinh; *tôn giáo:* Không; con ông Trần Ngọc M và bà Phạm Thị Đ; có chồng là Phạm Anh M và 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2007; *tiền án, tiền sự:* Chưa; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/11/2020; thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 14/11/2020. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Trần Thị N không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

Bị hại không có kháng cáo: Chị Nguyễn QA, sinh năm 1996; trú tại: Số 55 phố NBL, phường ĐN, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Thị N là người giúp việc tại nhà cho chị Nguyễn QA tại số 55 phố NBL, phường ĐN, quận Đống Đa. Quá trình sinh sống ở đây, N thấy chị QA bán hàng online ở nhà, có nhiều hàng hóa là các loại mỹ phẩm, rượu, nước hoa, túi xách... nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. N đã bàn với em gái ruột Trần Thu H là Nga sẽ thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cho vào túi nilon màu đen để mọi người nghĩ là túi rác; sau đó sẽ liên hệ để H chờ ở ngoài khu vực để rác ở trước số nhà 55 phố NBL, N sẽ đưa túi nilon có tài sản trộm cắp cho H mang về cất giấu. Từ ngày 30/10/2020 đến ngày 06/11/2020, Trần Thị N đã nhiều lần trộm cắp tài sản rồi đưa cho Trần Thu H, cụ thể:

Lần thứ nhất: Sáng ngày 30/10/2020, Trần Thị N vào kho hàng ở tầng 3 lấy được: 06 lọ BHA Paula choice 2% mini; 02 lọ BHA Paula choice 2% full; 01 Serum rau má, 01 kem dưỡng ẩm 30days; 01 Toner Paula Choice; 01 kem dưỡng Snail; 01 Toner suzan obagi; 01 dưỡng ẩm Obagi (*Có tổng trị theo định giá là 6.944.000 đồng*). Nga cất toàn bộ số tài sản này vào chiếc túi nilon màu đen. Khoảng 09 giờ ngày 31/10/2020, N gọi cho H đến chờ tại khu vực thùng rác trước nhà 55 phố NBL và giao cho H túi nilon chứa số tài sản trộm cắp trên. H mang về cất giữ tại xưởng may số 85 ngách 85/93 phố LT, phường NL, quận MH.

Lần thứ hai: Ngày 31/10/2020, N trộm cắp được: 01 Serum rau má; 01 Toner snail; 02 kem dưỡng Klairs; 03 thỏi son Black rouge; 03 hộp thực phẩm chức năng Calcium Ostelin; 06 hộp thực phẩm chức năng mầm đậu nành Heathyly care; 01 hộp thực phẩm chức năng bổ sung sắt Blackmores; 02 hộp Serum tinh chất vàng; 01 túi xách LV màu đen và 01 chai rượu Macallan Rare Cask Black (*Có tổng giá trị theo định giá là 46.224.000 đồng*); N cho toàn bộ số tài sản trên vào một túi nilong màu đen. Khoảng 09 giờ ngày 01/11/2020, N gọi và đưa cho H mang đi cất giấu.

Lần thứ ba: Ngày 02/11/2020, N đã trộm cắp 01 hộp kem che khuyết điểm Estee Lauder; 02 hộp Toner Fresh; 01 hộp kem mắt AHC; 01 hộp Toner

Innisfree; 01 hộp tẩy da chết Stives; 01 hộp Cushion Missaha và 01 chai rượu Meuknow Cognac (*Có tổng giá trị theo định giá là 5.864.000 đồng*). Khoảng 09 giờ ngày 04/11/2020, N đưa cho H.

Lần thứ tư: Ngày 05/11/2020, N trộm cắp được 05 set dầu gội, dầu xả Biotin; 05 set dầu gội, dầu xả Tigi; 02 hộp kem dưỡng V7 Toning light full; 03 hộp kem trị nám Dongsung; 02 hộp Kem dưỡng Laneige; 02 hộp kem nẻ Pháp; 01 chai nước hoa D&G; 01 chai nước hoa Armani code (*Có tổng giá trị tiền và hàng theo định giá là 10.515.500 đồng*) và số tiền 3.000.000 đồng tại ngăn kéo tủ phòng ngủ tầng 5. Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 06/11/2020, N đưa cho H. Đối với số tiền 3.000.000 đồng, N đưa để nhờ H trả nợ giúp, H không biết là tiền N trộm cắp được của chị QA.

Lần thứ năm: Ngày 06/11/2020, N trộm cắp được 01 lọ sữa rửa mặt Clenzidern; 01 máy rửa mặt Foreo màu hồng; 01 thỏi son nhãn hiệu 3CE màu nâu; 01 thỏi son nhãn hiệu Black Rouge; 02 thỏi son nhãn hiệu YSL nắp màu đen; 01 thỏi son YSL nắp màu vàng; 01 hộp phấn trang điểm 3CE; 01 lọ dầu xả Pantene; 01 thỏi son nhãn hiệu Kanizea; 02 lọ nước hoa nhãn hiệu Chanel mini rồi cất vào túi xách của Nga. Ngoài ra, Nga còn trộm cắp 01 chai Toner Mamonde 250ml; 01 tuýp sữa rửa mặt Simple 150ml; 02 lọ Blackmores 30 viên; 02 lọ toner AHA-BHA-PHA 6ml; 01 tuýp sữa rửa mặt Paula's choice 15ml mang cất giấu trong phòng ngủ của N trên tầng 5 (*Có tổng giá trị theo giá là 7.950.500 đồng*). Đối với số tài sản này, N chưa nói và chưa đưa nên H không biết.

Ngày 06/11/2020, chị Nguyễn QA phát hiện bị mất nhiều tài sản nên nghi ngờ và kiểm tra trong phòng ở trên tầng 5 và túi xách của N thì phát hiện có một số mặt hàng mỹ phẩm mới là hàng hóa của chị QA đang bán nên đã trình báo Công an phường ĐN. Tại cơ quan điều tra, Trần Thị N và Trần Thu H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2021/HS-ST ngày 09/3/2021 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa đã áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Thị N 30 tháng tù, Trần Thu H 24 tháng tù đều về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Ngày 12/3/2021, bị cáo Trần Thu H có đơn kháng cáo đề nghị được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi; vai trò; nhân thân; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 331; 333; 334; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo về hình thức và nội dung, sửa bản án sơ thẩm, cụ thể: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 17; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Thu H 24 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng; giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án này, các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục; không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo Trần Thu H có kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận về hình thức.

[2] *Về nội dung:* Từ ngày 30/10/2020 đến ngày 06/11/2020, lợi dụng là người giúp việc tại nhà số 55 phố NBL, phường ĐN, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Trần Thị N đã 05 lần lén lút chiếm đoạt tài sản của gia đình chị Nguyễn QA, cụ thể: Ngày 30/10/2020, chiếm đoạt tài sản có tổng trị giá 6.944.000 đồng; ngày 31/10/2020, chiếm đoạt tài sản trị giá 46.224.000 đồng; ngày 02/11/2020, chiếm đoạt tài sản trị giá 5.864.000 đồng; ngày 05/11/2020, chiếm đoạt tài sản trị giá 10.515.500 đồng và số tiền 3.000.000 đồng; và ngày 06/11/2020, chiếm đoạt số tài sản có tổng trị giá 7.950.500 đồng; tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 80.498.000 đồng. Sau khi lấy được tài sản, Trần Thị N đã 04 lần gọi điện cho Trần Thu H đến lấy mang về nơi ở để cất giấu số tài sản có tổng trị giá 69.547.500 đồng. Hành vi nêu trên của Trần Thu H bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về đồng phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” với tình tiết tăng nặng định khung

“Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác; gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt tù đối với bị cáo là đúng.

Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn với vai trò chính là bị cáo Trần Thị N; Trần Thu H thực hiện tội phạm với vai trò đồng phạm giúp sức có mức độ; sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải; toàn bộ số tài sản Trần Thị N đưa bị cáo mang về cất tại nơi ở, đã tự nguyện giao nộp để trả cho bị hại và khắc phục những thiệt hại phát sinh khác; về nhân thân, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; nhất thời phạm tội lần đầu; có điều kiện, hoàn cảnh kinh tế và gia đình khó khăn; hiện làm may gia công tại nhà, đang nuôi dạy 02 con ăn học; bị hại cũng đề nghị xem xét miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo; mặt khác, trong vụ án này Trần Thu H và Trần Thị N là chị em ruột; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được áp dụng đối với bị cáo. Mặc dù bị cáo phạm tội nhiều lần nhưng xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi; vai trò; nhân thân; thái độ; các tình tiết giảm nhẹ nhiều hơn tình tiết tăng nặng; bị cáo có địa chỉ cư trú rõ ràng và việc không buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cũng không gây nguy hại cho xã hội nên Hội đồng xét xử phúc thẩm cá thể hóa trách nhiệm hình sự, xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt 24 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tại phiên tòa là thỏa đáng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[4] *Về án phí phúc thẩm:* Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thu H, sửa bản án sơ thẩm, cụ thể:

1.1) Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 17; Điều 38; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Thu H **24 (Hai bốn)** tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **04 (Bốn)** năm tính từ ngày 18/5/2021.

Giao bị cáo Trần Thu H cho Ủy ban nhân dân phường NL, quận MH, Thành phố Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, Trần Thu H cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

1.2) Bị cáo Trần Thu H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Trần Thị N; về xử lý tài sản thu giữ và án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- TT Lý lịch tư pháp QG - Bộ Tư pháp;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- Công an Thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp Thành phố Hà Nội;
- TAND quận Đống Đa;
- VKSND quận Đống Đa;
- Công an quận Đống Đa;
- THADS quận Đống Đa;
- UBND phường NL, quận Đống Đa, Hà Nội;
- UBND phường BH, quận H, Hà Nội;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có liên quan đến kháng cáo;
- Lưu HS, VT.

Trần Nam Hà